| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **43**/2023/KDTM-ST
Ngày: 25/4/2023
V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Tâm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Tự;

2. Ông Nguyễn Đình Phúc.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Phan Duy Thịnh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21, 25 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 219/2022/TLST-KDTM ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1305/2023/QĐXXST-KDTM ngày 27 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn*: Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Thép N

Trụ sở chính: Số 219/28/2, đường T, phường TX, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Ông Nguyễn Đình A, sinh năm 1990 hoặc bà Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1985) - đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số 289/2022/UQ-ND ngày 28 tháng 9 năm 2022); địa chỉ: Số 1189, đường H, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn*: Tổng Công ty Đ– Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên.

Trụ sở chính: Số 41, đường S, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của bị đơn*: Ông Lê T, sinh năm 1976, địa chỉ: Số 41, đường S, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; ông Nguyễn Nam Việt, sinh năm 1971, địa chỉ: Số 30 đường K, Phường M, Quận 6, Thành phố Hồ

Chí Minh - đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số 865/UQ-TCT-VP ngày 10 tháng 11 năm 2022).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Đình A có mặt, bà Phạm Thị Ngọc T vắng mặt; người đại diện hợp pháp của bị đơn ông Lê Thái B và ông Nguyễn Nam V có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*- Tại Đơn khởi kiện đề ngày 28/9/2022, Đơn xác định yêu cầu khởi kiện đề ngày 25/4/2023 và quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Thép N do ông Nguyễn Đình A là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Tổng Công ty Đ – Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên (gọi tắt là Tổng Công ty Đ) là chủ đầu tư dự án Chung cư căn hộ AH 4 tọa lạc tại Phường 14, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 02/6/2020, Tổng Công ty Đ thông qua đơn vị trực thuộc là Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh có ký kết Hợp đồng nguyên tắc số 0206/HĐNT/2020 ngày 02/6/2020 với Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Thép N (sau đây gọi tắt là Công ty Thép N).

Theo nội dung hai bên thỏa thuận tại Điều 1 của Hợp đồng nguyên tắc số 0206/HĐNT/2020 ngày 02/6/2020 thì Công ty Thép N sẽ cung cấp mặt hàng là sản phẩm thép tấm và thép cây cho Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh để phục vụ thi công dự án công trình Chung cư AH 4. Số lượng, chủng loại, đơn giá sản phẩm sẽ căn cứ vào từng đơn hàng được hai bên xác nhận.

Thực hiện Hợp đồng nguyên tắc số 0206/HĐNT/2020 ngày 02/6/2020, Công ty Thép N đã cung cấp cho Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh đúng số lượng, chủng loại thép và xuất hóa đơn VAT theo đúng thỏa thuận. Tuy nhiên, phía Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh lại không thực hiện thanh toán tiền mua hàng cho Công ty Thép N. Từ tháng 6/2020 đến tháng 10/2020 có tất cả 16 đơn hàng chưa được Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh thanh toán dứt điểm, cụ thể tổng giá trị của 16 đơn hàng là 7.806.958.500 đồng, đã thanh toán được 3.456.566.355 đồng, dư nợ còn lại chưa thanh toán là 4.350.392.145 đồng.

Mặc dù, không được Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh thanh toán tiền hàng theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng nguyên tắc số 0206/HĐNT/2020 ngày 02/6/2020 và từng đơn hàng nhưng Công ty Thép N vẫn cố gắng tiếp tục cung cấp hàng theo đúng thỏa thuận, tránh ảnh hưởng đến tiến độ của dự án. Phía Công ty Thép N đã rất nhiều lần yêu cầu Tổng Công ty Đphải thực hiện thanh toán dứt điểm ngay toàn bộ số tiền còn thiếu cho Công ty Thép N nhưng phía Tổng Công ty Đkhông thực hiện.

Ngày 22/4/2021, Tổng Công ty Đdo ông Trần V - Chánh Văn phòng đã có buổi làm việc với các đơn vị cung ứng vật tư, thiết bị, dịch vụ cho dự án chung cư AH 4 trong đó có Công ty Thép N. Tại buổi làm việc các đơn vị đều yêu cầu Tổng Công ty Đphải thực hiện thanh toán dứt điểm công nợ và được đại diện Tổng Công ty Đghi nhận trong biên bản làm việc là sẽ báo cáo với lãnh đạo

Tổng công ty và cam kết sẽ trả lời kết quả cho các đơn vị chậm nhất là ngày 15/5/2021.

Căn cứ vào Biên bản xác nhận công nợ số 31.8/ND&KB.2022 ngày 31/8/2022 thì dư nợ mà Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh còn chưa thanh toán cho Công ty Thép N là 4.350.392.145 đồng.

Do Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh vẫn tiếp tục vi phạm nghĩa vụ thanh toán và Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị trực thuộc của Tổng Công ty Đvà giao kết hợp đồng này theo sự phân công của Tổng Công ty Đnên Công ty Thép N khởi kiện yêu cầu Tổng Công ty Đphải thanh toán phần giá trị còn lại của Hợp đồng nguyên tắc số 0206/HĐNT/2020 là: 4.350.392.145 đồng và tiền nợ lãi chậm thanh toán từ ngày 01/11/2020 cho đến khi Tổng Công ty Đhoàn tất nghĩa vụ thanh toán tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 25/4/2023) là 1.855.260.965 đồng (theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình của 3 ngân hàng là 17,25%/năm quy định tại Điều 306 Luật Thương mại). Tổng số tiền Công ty Thép N yêu cầu Tổng Công ty Đthanh toán là 6.211.906.796 đồng (bao gồm: 4.350.392.145 đồng nợ gốc và 1.861.514.651 đồng nợ lãi) và thanh toán một lần toàn bộ số tiền trên ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

** Tại bản tự khai đề ngày 05/12/2022, các biên bản hòa giải và quá trình giải quyết vụ án của bị đơn Tổng Công ty Đ- Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên do ông Lê Thái B là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:*

Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị thành viên trực thuộc của Tổng Công ty Đ. Dự án Chung cư AH 4 do Tổng Công ty Đlàm chủ đầu tư đang thực hiện gói thầu "Thi công xây dựng phần ngầm công trình" và đơn vị thi công là Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh. Để triển khai thực hiện Dự án Chung cư AH 4, Tổng Công ty Đđã có Quyết định số 869/QĐ-TCT-KTDA ngày 31/8/2018 giao nhiệm vụ cho Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện thi công công trình Chung cư AH 4. Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua bán hàng hóa và thực hiện hợp đồng với nguyên đơn. Do đó, Tổng Công ty Đkhông đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty Thép N.

** Tại bản tự khai đề ngày 22/12/2022, các biên bản hòa giải và quá trình giải quyết vụ án của bị đơn Tổng Công ty Đ- Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên do ông Nguyễn Nam V là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:*

Theo Quyết định số 869/QĐ-TCT-KTDA ngày 31/8/2018 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đvề việc giao nhiệm vụ triển khai thực hiện thi công công trình chung cư AH 4 - Khu dân cư AH, Phường 14, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh thì Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh và Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng (là đơn vị hạch toán phụ thuộc - Chi nhánh của Tổng Công ty Đ) đã ký kết Hợp đồng giao việc nội bộ số 04/2018/HĐ-DA/AH4 ngày 04/9/2018 về việc thi công xây dựng gói thầu số 5A "Phần ngầm công trình".

Thực hiện nhiệm vụ theo quyết định và hợp đồng giao việc nêu trên, Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh có ký Hợp đồng số 0206/HĐNT/2020 ngày 02/6/2020 với Công ty Công ty Thép N để mua thép thi công công trình.

Tổng giá trị Công ty Thép N đã cung cấp là 7.806.958.500 đồng, Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh đã thanh toán là 3.456.566.355 đồng. Do Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh chưa nhận được thanh toán từ chủ đầu tư nên số tiền nợ gốc còn nợ lại là 4.350.392.145 đồng, Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh mong muốn Công ty Thép N không tính lãi chậm trả và Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh sẽ thanh toán ngay sau khi chủ đầu tư Tổng Công ty Đ thanh toán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ Tổng Công ty Đ- Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên thì Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị chi nhánh trực thuộc và hoạt động theo ủy quyền của Tổng Công ty Đ- Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên.

Căn cứ Hợp đồng nguyên tắc số 0206/HĐNT/2020 ngày 02/6/2020 và Biên bản xác nhận công nợ số 31.8/ND&KB.2022 ngày 31/8/2022 giữa Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Thép N và Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Thép N, buộc bị đơn Tổng Công ty Đ - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên thanh toán cho nguyên đơn số tiền của hợp đồng mua bán hàng hóa còn lại tính đến ngày xét xử sơ thẩm - ngày 25/4/2023 là 6.211.906.796 đồng (bao gồm: 4.350.392.145 đồng nợ gốc và 1.861.514.651 đồng nợ lãi).

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

*[1]. Về pháp luật tố tụng*: Nguyên đơn và đơn vị trực thuộc của bị đơn có giao kết Hợp đồng nguyên tắc số 0206/HĐNT/2020 ngày 02/6/2020. Trong quá trình thực hiện hợp đồng do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ còn lại của hợp đồng mua bán hàng hóa còn thiếu theo thỏa thuận của các bên. Đây là vụ án kinh doanh thương mại do tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh giữa các tổ chức có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận. Bị đơn Tổng Công ty Đ - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên có trụ sở chính tại Quận 1, Thành phố Hồ Chí

Minh nên căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quan hệ tranh chấp được xác định là "Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa" và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

*[2]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán nợ gốc:*

[2.1]. Căn cứ Hợp đồng nguyên tắc số 0206/HĐNT/2020 ngày 02/6/2020 giữa Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Thép N có nội dung: Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Thép N cung cấp cho Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh thép cây, thép tấm để thực hiện dự án chung cư AH 4 - khu dân cư AH, Phường 14, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh. Số lượng, chủng loại, đơn giá sản phẩm sẽ căn cứ vào từng đơn hàng được hai bên xác nhận. Thực hiện theo hợp đồng Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Thép N đã có biên bản xác nhận đơn hàng và xuất hóa đơn giá trị gia tăng của 16 đơn hàng với tổng giá trị hợp đồng là 7.806.958.500 đồng. Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh đã thanh toán được cho nguyên đơn số tiền 3.456.566.355 đồng, số tiền nợ gốc còn lại chưa thanh toán là 4.350.392.145 đồng. Mặt khác, theo Biên bản xác nhận công nợ số 31.8/ND&KB.2022 ngày 31/8/2022 giữa Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Thép N có chữ ký và đóng dấu của hai công ty thể hiện Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh cũng xác nhận còn nợ nguyên đơn số tiền nợ gốc nêu trên.

[2.2]. Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều 44 Điều lệ Tổng Công ty Đ - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên thì Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị chi nhánh trực thuộc và hoạt động theo ủy quyền của Tổng Công ty Đ- Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên. Mặt khác, căn cứ Quyết định số 869/QĐ-TCT-KTDA ngày 31/8/2018 của Tổng Công ty Đ- Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên thể hiện Tổng Công ty Đ - Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên giao nhiệm vụ cho Công ty K Thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện thi công công trình chung cư AH 4 - Khu dân cư AH, Phường 14, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn là Tổng Công ty Đ- Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ trên.

[2.3]. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng nguyên tắc số 0206/HĐNT/2020 ngày 02/6/2020 nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc còn lại là 4.350.392.145 đồng là phù hợp với thỏa thuận của các bên và Điều 50 Luật Thương mại năm 2005.

*[3]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán nợ lãi:*

[3.1]. Về mức lãi suất: Mức lãi suất chậm trả áp dụng trong trường hợp hai bên có tranh chấp về lãi cần được điều chỉnh theo quy định của Điều 306 Luật Thương mại năm 2005. Căn cứ mức lãi suất nợ quá hạn do Ngân hàng

TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - chi nhánh Trung tâm Sài Gòn, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp thì hiện nay mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường được xác định là 17,25%/năm.

[3.2]. Về thời điểm tính lãi: Điều 3 của Hợp đồng nguyên tắc số 0206/HĐNT/2020 ngày 02/6/2020 các bên đã thỏa thuận về trách nhiệm thanh toán đơn hàng như sau: "*Bên A thanh toán cho bên B 50% giá trị đơn hàng trong vòng 02 ngày làm việc hoặc tạm ứng trước 50% giá trị đơn hàng cho bên B trước khi nhận hàng (ghi rõ trong xác nhận đơn hàng)... trong vòng 15 ngày sau khi nhận hàng hóa và hóa đơn VAT hợp lệ từ bên B, bên A thanh toán 50% giá trị đơn đặt hàng còn lại*". Tuy nhiên đối với đơn hàng cuối cùng của các bên thể hiện tại Xác nhận đơn hàng (số 23) và Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000062 là ngày 05/10/2020 thì chậm nhất đến ngày 20/10/2020 bị đơn phải có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền lãi trên số tiền chậm trả tính từ ngày 01/11/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm dựa trên số tiền nợ gốc 4.350.392.145 đồng là có lợi cho bị đơn nên có cơ sở để chấp nhận.

[3.3]. Theo quy định tại Điều 306 Luật Thương mại năm 2005: "*Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác*" nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền lãi do chậm thanh toán tính từ ngày 01/11/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm - ngày 25/4/2023 (là 02 năm 05 tháng 24 ngày) dựa trên mức lãi suất 17,25/năm là 1.861.514.651 đồng.

[3.4]. Do đó, tổng số tiền bị đơn phải có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn đến ngày 25/4/2023 là 6.211.906.796 đồng (bao gồm: 4.350.392.145 đồng nợ gốc và 1.861.514.651 đồng nợ lãi), thanh toán ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp kinh doanh thương mại:*

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp kinh doanh thương mại là 114.211.907 đồng. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

[5]. *Quyền kháng cáo:*

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 30, điểm b Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 50, Điều 306 Luật Thương mại năm 2005;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xuất nhập khẩu Thép N.

Buộc bị đơn Tổng Công ty Đ- Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Thép N tổng số tiền còn nợ của Hợp đồng nguyên tắc số 0206/HĐNT/2020 ngày 02/6/2020 tính đến ngày 25/4/2023 là 6.211.906.796 đồng (bao gồm: 4.350.392.145 đồng nợ gốc và 1.861.514.651 đồng nợ lãi). Thanh toán ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Thép N (đối với các khoản tiền phải trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xuất nhập khẩu Thép N) cho đến khi thi hành án xong, Tổng Công ty Đ- Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 306 Luật Thương mại 2005.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp kinh doanh thương mại:

Bị đơn Tổng Công ty Đ- Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp kinh doanh thương mại là 114.211.907 đồng.

Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Thép N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Thép N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.435.981 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2022/0000492 ngày 13/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Tâm**